

Bản án: 55/2024/HS-ST

Ngày: 11/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trầm Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phú

Ông Nguyễn Kiên Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị N – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1987; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 7 T, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H và bà Trương Thị H1; có vợ: 01 con sinh 2011; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 3 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 30/11/2021; Ngày 13/9/2021, bị Công an P, Quận C lập hồ sơ theo Nghị Định 94 áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng; Bị can bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 19/12/2023 chuyển sang tạm giam tại Trại tạm giam C Công an Thành phố H.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị Nguyễn Ngọc Bảo T1, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: E N, Phường D, Quận P, TP ..

Nơi ở hiện nay: 1 T, Phường A, Quận C, TP .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đại diện Công Ty TNHH I ANH

Địa chỉ: C N, Phường C, Quận G, TP Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 13/12/2023, Trần Minh T điều khiển xe máy hiệu Suzuki Smash màu đen xám, biển số 54V2-1120 đến trước số H H, Phường I, Quận C thấy chị Nguyễn Ngọc Bảo T1 đang đứng trước số H H, Phường I, Quận C cùng bạn là chị Nguyễn Kim K và trên tay chị T1 sử dụng điện thoại hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, dung lượng 128 Gb. Lúc này, T điều khiển xe chạy vào hẻm H T ra đường H, chạy ngược chiều đường, áp sát và dùng tay trái cướp giật điện thoại của chị T1 rồi nhanh chóng tăng ga chạy ngược chiều đường H tẩu thoát. Sau đó, T về nhà và cất giấu điện thoại ở gốc cây sau nhà số G T. Khoảng 18 giờ cùng ngày, chị T1 đến Công an P, Quận C trình báo sự việc.

Qua truy xét xác định đối tượng cướp giật điện thoại của chị T1 là Trần Minh T nên ngày 14/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành lập biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Trần Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh, dung lượng 128GB, số Imei: 358406642487653, đã qua sử dụng, vào thời điểm tháng 12/2023, có giá 13.333.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, dung lượng 128GB, số I: 358406642487653. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Bảo T1.

01 (một) xe máy hiệu Suzuki Smash màu đen, biển số 54V2 – 1120, số máy: E456-109627, số khung: RLSBE4DH080109627. Xe do Công ty TNHH I địa chỉ C N, Phường C, quận G đứng tên sở hữu nhưng hiện không còn hoạt động tại nơi đăng ký, không rõ nơi kinh doanh mới. Ông Trần Minh H (cha của T) khai mua xe vào năm 2020 tại cửa hàng xe máy ở quận P (không nhớ địa chỉ) với giá 4.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên, ngày 13/12/2023, T lấy xe sử dụng nhưng ông H không biết. Cơ quan điều tra đã ra đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353818081647909, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

01 (một) nón kết màu đen có in hình con ong phía trước; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đỏ-trắng; 01 đôi dép cao su màu đỏ có chữ Gam Bol; 01 quần jean dài màu xanh là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Tài cướp giật tài sản (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Bảo T1 đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 25/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Ngọc Bảo T1, vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đại diện Công Ty TNHH I, vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) nón kết màu đen có in hình con ong phía trước; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đỏ-trắng; 01 đôi dép cao su màu đỏ có chữ Gam Bol; 01 quần jean dài màu xanh; Giao trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353818081647909, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong không liên quan vụ án; Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Tài cướp giật tài sản; Giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự Quận 3 đăng báo tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Smash màu đen, biển số 54V2 – 1120, số máy: E456-109627, số khung: RLSBE4DH080109627

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Q, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an P, Quận C lập ngày 13/12/2023 (BL48); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại, nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/12/2023, T sử dụng phương tiện là xe máy biển số 54V2-1120, thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, trị giá 13.333.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc Bảo T1 tại trước số H H, Phường I, Quận C, đến khoảng 18 giờ cùng ngày chị T1 đến Công an P Quận C trình báo sự việc. Qua truy xét, ngày 14/12/2023 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q giữ Trần Minh T trong trường hợp khẩn cấp, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và dẫn chỉ Cơ quan Điều tra thu hồi điện thoại trả lại cho chị T1.

[3] Xét, bị cáo biết rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn bất chấp xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/12/2023, T sử dụng phương tiện là xe máy hiệu Suzuki Smash biển số 54V2-1120 chạy ngược chiều đường H, Quận C đến trước số 891 thì áp sát và dùng tay trái cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, trị giá 13.333.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc Bảo T1 rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Bị cáo dùng thủ đoạn sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản nơi đường phố đông người qua lại hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 3 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 30/11/2021; Ngày 13/9/2021, bị Công an P, Quận C lập hồ sơ theo Nghị Định 94 áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 về khung hình phạt áp dụng; áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353818081647909, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong không liên quan vụ án nghĩ nên giao trả bị cáo

01 (một) nón kết màu đen có in hình con ong phía trước; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đỏ-trắng; 01 đôi dép cao su màu đỏ có chữ Gam Bol; 01 quần jean dài màu xanh là phương tiện phạm tội nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy

01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh T cướp giật tài sản nghĩ nên lưu hồ sơ vụ án.

Giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự Quận 3 đăng báo tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Smash màu đen, biển số 54V2 – 1120, số máy: E456-109627, số khung: RLSBE4DH080109627

[9] Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Ngọc Bảo T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Minh T.

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt : Trần Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/12/2023.

Giao trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 353818081647909.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) nón kết màu đen có in hình con ong phía trước; 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đỏ-trắng; 01 đôi dép cao su màu đỏ có chữ Gam Bol; 01 quần jean dài màu xanh.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Tài cướp giật tài sản.

Giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự Quận 3 đăng báo tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Smash màu đen, biển số 54V2 – 1120, số máy: E456-109627, số khung: RLSBE4DH080109627. Nếu quá 06 (sáu) tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án này thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

(Tài sản giao trả, tịch thu và tiêu hủy, giao cơ quan thi hành án dân sự Quận C được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 787/LNK-CSĐT ngày 28/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND phường 9 Quận 3, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt